

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**

**TỈNH PHÚ YÊN**

Bản án số: **19/2021/HS-PT**

Ngày: 19/3/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Nguyễn Việt Hùng;

*Các thẩm phán:* Ông Võ Nguyên Tùng và ông Lê Ngọc Minh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Giang Nin - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh Hồng - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 16/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn N do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2021/HS-ST ngày 06 tháng 01 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã S, tỉnh Phú Yên.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Nguyễn N**, sinh năm 1996 tại tỉnh Phú Yên; nơi ĐKTT: Thôn 2, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Làm biển; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt N; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Đ, sinh năm 1964 và Bùi Thị L, sinh năm 1966; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 04/5/2020, Nguyễn N không có giấy phép lái xe theo quy định tự ý lấy xe mô tô biển kiểm soát 78D1-260.77 của anh Nguyễn T (là anh ruột N) điều khiển lưu hành theo hướng Nam - Bắc đến đoạn Km 28+800m Quốc lộ 1D thuộc thôn 4, xã X, thị xã S thì N phát hiện phía trước có 02 xe mô tô (không xác định được biển kiểm soát) đang lưu hành cùng chiều trên làn đường dành cho xe cơ giới lưu hành hướng Nam - Bắc. Lúc này, N không bật đèn tín hiệu xin vượt xe, điều khiển cho xe mô tô 78D1-260.77 vượt bên trái 02 xe mô tô nêu trên. Khi xe mô tô 78D1-260.77 do N điều khiển đang chạy ở vị trí tiếp giáp với làn đường dành cho xe cơ giới hướng ngược chiều, N phát hiện ông Ngô Đình Th,

không có giấy phép lái xe theo quy định đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 77H8-6729 (xe của vợ chồng anh Nguyễn Minh R, chị Ngô Thị Th) lưu hành chuyên hướng sang đường theo hướng Đông Nam – Tây Bắc. N không giảm tốc độ mà tiếp tục điều khiển xe chạy qua làn đường dành cho xe cơ giới lưu hành hướng Bắc - Nam thì tông vào xe mô tô 77H8-6729 do ông Ngô Đình Th điều khiển gây ra tai nạn. Hậu quả làm ông Th chết trong lúc cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 88/TgT ngày 18/5/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: Nguyên nhân chết của ông Ngô Đình Thành là gây đột sống cổ C3 - C4.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐG ngày 09/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã S kết luận: Xe mô tô biển kiểm soát 77H8-6729 đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 04/5/2020 bị hư hỏng phải thay thế, sửa chữa một số bộ phận như mới có giá trị là 1.710.000 đồng. Giá trị còn lại của các bộ phận phải thay thế, sửa chữa là 0 đồng. Xe mô tô biển kiểm soát 78D1-260.77 đã qua sử dụng, tại thời điểm ngày 04/5/2020 bị hư hỏng phải thay thế, sửa chữa một số bộ phận như mới có giá trị là 5.235.000 đồng. Giá trị còn lại 4.188.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2021/HS-ST ngày 06/01/2021 của Tòa án nhân dân thị xã S đã tuyên Nguyễn N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" áp dụng Điểm a, Khoản 2, Điều 260; Điểm b, s Khoản 1,2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự phạt bị cáo Nguyễn N 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/01/2021, bị cáo Nguyễn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, Chủ tọa phiên tòa thay mặt Hội đồng xét xử đọc Đơn kháng cáo, Đơn xin xét xử vắng mặt của bị cáo Nguyễn N và công bố lời khai của bị cáo Nguyễn N, người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn N – Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn N. Áp dụng Điểm a, Khoản 2, Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự phạt bị cáo Nguyễn N 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 19/3/2021 Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên Quyết định mở phiên tòa phúc thẩm để xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo N, nhưng ngày 16/3/2021 bị cáo Nguyễn N có đơn xin xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Xét sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên tiến hành xét xử vụ án theo điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn N tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, đều phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ vụ tai nạn giao thông và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phúc thẩm đủ cơ sở kết luận: Khoảng 06 giờ 40 phút ngày 04/5/2020, tại Km 28 + 800m Quốc lộ 1D thuộc thôn 4, xã X, thị xã S, tỉnh Phú Yên, bị cáo Nguyễn N không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 78D1 – 260.77 lưu hành theo hướng Nam – Bắc vượt xe không đúng quy định nên đã tông vào xe mô tô biển kiểm soát 77H8 – 6729 do ông Nguyễn Đình Th đang điều khiển chuyển hướng sang đường gây tai nạn, hậu quả làm ông Th chết, hai xe mô tô bị hư hỏng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9, khoản 11 Điều 8; khoản 1 Điều 9; khoản 1 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] *Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn N Hội đồng xét xử thấy:* Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, không chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông đường bộ khi điều khiển xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, gây hậu quả làm chết một người, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo nên cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc. Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng đó là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại và được người đại diện hợp pháp của người bị hại làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt; có ông nội Nguyễn M là người có công với nước quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Nguyễn N 02 năm tù, không cho bị cáo hưởng án treo là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo cung cấp thêm tài liệu chứng minh hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha mẹ ly hôn, bị cáo là người trực tiếp chăm sóc mẹ ruột là bà Bùi Thị L đang mắc bệnh Nhiễm độc cường giáp cổ đang điều trị tại bệnh viện Q, tỉnh B được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm nên chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật nhưng cần cách ly

bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Bị cáo Nguyễn N kháng cáo được chấp nhận không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

*Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn N – Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt;*

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Áp dụng điểm a Khoản 2 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn N – 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Nguyễn N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- TAND thị xã S (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Công an thị xã S (2)
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Việt Hùng**

